

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP CÁC ĐƠN VỊ ĐĂNG KÝ HỖ TRỢ GẠO CỦA CHÍNH PHỦ

(Đính kèm Văn bản số:/UBND-KGVX ngày/8/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

ĐVT: Kg

STT	Đơn vị	Số người chia theo nhóm				Tổng số người	Số gạo hỗ trợ/ 1 tháng (15 Kg)	Số tháng hỗ trợ	Số gạo đề nghị hỗ trợ (người x 15kg)	Ghi chú
		Người thuộc hộ nghèo	Người thuộc hộ cận nghèo	Đối tượng BTXH	Người lao động mất việc làm					
1	Thống Nhất	578	445	5.300	1.728	8.051	15	1	120.765	
2	Long Khánh	197	477	4.750	4.600	10.024	15	1	150.360	
3	Vĩnh Cửu	700	0	4.355	23.000	28.055	15	1	420.825	
4	Trảng Bom	207	216	1.000	1.000	2.423	15	1	36.345	
5	Long Thành	0	0	0	18.268	18.268	15	1	274.020	
6	Biên Hòa	350	150	16.000	78.500	95.000	15	1	1.425.000	
7	Cẩm Mỹ	450	150	3.600	3.000	7.200	15	1	108.000	
8	Nhơn Trạch	0	0	0	8.000	8.000	15	1	120.000	
9	Xuân Lộc	452	429	7.665	8.000	16.546	15	1	248.190	
10	Định Quán	0	0	0	15.000	15.000	15	1	225.000	
	Tổng cộng	2.934	1.867	42.670	161.096	208.567			3.128.505	